

Bản án số 288/2019/HS-PT

Ngày 20-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông NTN;

Các Thẩm phán: Ông BXT;

Ông VHS.

- Thư ký phiên tòa: Bà HTNP - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông VVB - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 168/2019/TLHS-PT ngày 25 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Ngô Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019//HS-ST ngày 11-01-2019 của Tòa án nhân dân thành phố H.

- Bị cáo kháng cáo:

Ngô Xuân T (còn gọi là Ngô Trí T, Tình) sinh năm 1972; trú tại khối 6 thị trấn D, huyện D, tỉnh NA; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân T1 và bà Đào Thị D1; có vợ là Võ Thị M và 01 con; bị bắt giam ngày 20-4-2018; có mặt.

- Ngày 23-8-2007, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Ngày 14-9-2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh NA xử phạt 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Ngô Quốc Hùng - Luật sư Công ty Luật Thiên Đức, thuộc Đoàn Luật sư thành phố H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tòa án cấp sơ thẩm kết án Ngô Xuân T về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 12 giờ 20 phút ngày 20-4-2018, tại khu vực trước cửa số nhà 25 BT1 khu đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận H1, H, tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận H1 phối hợp với Công an phường Hoàng Liệt, kiểm tra hành chính xe taxi BKS 36A - 186.11 do Lê Văn B điều khiển, Ngô Xuân T ngồi sau ghế lái. Quá trình kiểm tra, phát hiện trên sàn xe ô tô phía sau ghế lái, chỗ giữa hai chân T có một túi nilon màu đen bên trong có: 01 (một) gói nilon màu vàng, kích thước khoảng (15x25) cm, bên ngoài ghi chữ GUAN YIN VANG, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bánh hình chữ nhật kích thước khoảng (5 x 10 x 15) cm bên ngoài bọc ni lông màu trắng, bên trong bọc giấy màu xanh chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Cơ quan Công an lập biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật trên, ngoài ra còn tạm giữ của Ngô Xuân T 02 điện thoại di động Nokia màu đen, trong có sim số: 01242 678 557; 01639 327 364; 0961 018 648; số tiền 100.000 đồng.

Tạm giữ của Lê Văn B 01 điện thoại di động Nokia màu đen sim thuê bao số: 01668 975 975, Imei 1:1 358561083027598; Imei 2: 358566082449594; 01 xe ô tô Hyundai màu bạc BKS 36A - 186.11; số tiền 350.000 đồng. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Văn B không phát hiện, thu giữ gì, Kiểm tra xe ô tô không phát hiện, thu giữ gì.

Tại Kết luận giám định số 3764/KLGD-PC54 ngày 27-4-2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông màu vàng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 996,44 gam; 01 bánh chất bột màu trắng hình hộp chữ nhật, bên ngoài bọc ni lông màu trắng, bên trong bọc giấy màu xanh là ma túy loại Heroine, khối lượng 350,11 gam.

Quá trình điều tra ban đầu, Ngô Xuân T khai: Sáng ngày 19-4-2018, có một người đàn ông ở H gọi điện cho T bảo lên khu vực Mường Xén nhận 5 kg ma túy đá và 01 bánh Heroine cho anh ta, anh ta đã trả tiền cho người bán. Khoảng 0h ngày 20-4-2018, T bắt xe taxi của một người không quen biết đến khu vực km 13 Mường Xén, D1, NA gặp một người đàn ông không quen biết dân tộc Mông đã đợi sẵn. Do không có tiền trả cho người bán nên T không lấy được ma túy. T gọi điện thoại lại cho người đàn ông ở H thì anh ta hẹn T đến khu vực Mỹ Đình, H để lấy tiền mua ma túy nên T yêu cầu lái xe taxi quay xe ra H, đến khu vực cầu H1, thị xã H1, NA, T đổi xe taxi, gọi cho anh Lê Văn B, thuê B chở ra H để lấy tiền mua ma túy. Khi xe đến khu vực Bắc Linh Đàm, quận H1, H thì bị kiểm tra, bắt giữ và thu giữ ma túy ở sàn xe ô tô. Số ma túy này không phải của T, mà có thể do đối tượng tên Đ bỏ vào xe và báo Công an nhằm hãm hại Ngô Xuân T. Đ là người trước đó đưa tiền cho T bảo đi mua ma túy, T không mua được ma túy, nhưng không trả lại tiền nên Đ trả thù.

Sau đó, Ngô Xuân T thay đổi lời khai: Khoảng 8h, ngày 20-4-2018, T đi xe taxi từ thị xã H1, NA ra H giải quyết việc cá nhân. Khoảng 11 giờ, khi taxi đi đến cây xăng N* giáp với TH, xe taxi dừng đổ xăng. T vào nhà vệ sinh tại cây xăng đi vệ sinh và nhìn thấy 01 túi nilon màu đen, mở ra xem thì thấy có 01 túi nilon màu vàng bên ngoài có ghi chữ Trung Quốc, bên trong túi chứa hạt tinh

thể màu trắng và một bánh hình chữ nhật, bên ngoài bọc ni lông màu trắng, trong gói giấy màu xanh, T nghĩ là ma túy đá và Heroine nên nhặt mang theo người lên xe taxi ra H, khi gặp điều kiện thuận lợi sẽ mang đến cơ quan Công an để giao nộp. Khi T mang ma túy lên xe, Anh B lái xe không biết. Xe ô tô đi đến trước cửa 25 BT1 khu đô thị Linh Đàm, Hoàng Liệt, H1, H, thì Cơ quan công an kiểm tra hành chính và phát hiện, thu giữ túi ni lông chứa ma túy của T như trên.

Anh Lê Văn B khai nhận: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 19-4-2018, Ngô Xuân T gọi điện thoại cho anh B thuê anh B vào huyện Q, NA chở đồ cho T nhưng anh B không nhận lời. Khoảng 07 giờ ngày 20-4-2018, T gọi điện báo anh B đón T tại H1, NA, anh B đồng ý. Khoảng 08 giờ cùng ngày 20-4-2018, anh B gặp T, thấy T đi khom khom người, tay cầm áo giữ ngang bụng và dấu vật gì ở sau lưng. Khi lên xe, T ngồi hàng ghế sau. Trên đường ra H, anh B nhìn qua gương thấy T lấy từ phía sau lưng ra một bọc bọc ni lông màu đen để xuống sàn xe dưới ghế phụ trước mặt T ngồi, T dặn anh B: “Đi từ từ, không cần phải vượt quá tốc độ, không có Công an bắt”. Đến đường tránh N*, B cho xe vào cây xăng đổ xăng, T không xuống mà ngồi trên xe. Lúc đầu T nói đi Bệnh viện Bạch Mai, đến đường cao tốc Pháp Vân có gọi điện thoại cho ai đó, xong yêu cầu anh B điều khiển xe đến khu vực Cầu giấy, H, khi xe đi đến trước cửa 25 BT1 khu đô thị Linh Đàm, phường Hoàng Liệt, quận H1, thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính, thu giữ đồ vật như nêu trên, số ma túy Công an thu giữ trên xe là của Ngô Xuân T.

Kết quả thu thập bảng kê chi tiết các cuộc gọi từ các số điện thoại của Ngô Xuân T, Lê Văn B phù hợp với lịch trình ngày 19 và 20-4-2018, Ngô Xuân T đi từ huyện Q đến địa phận thị xã H1, tỉnh NA thì Lê Văn B đón T, sau đó tiếp tục đi N*, đến địa phận quận H1 thì Ngô Xuân T bị phát hiện, bắt giữ.

Quá trình điều tra, Ngô Xuân T nhiều lần thay đổi lời khai, sau đó, T khai nhận số ma túy bị thu giữ do nhặt được ở nhà vệ sinh tại cây xăng thuộc địa phận tỉnh N*.

Tại Cáo trạng số 425/CT-VKS-P1 ngày 01-11-2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Ngô Xuân T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 11-01-2019, Tòa án nhân dân thành phố H đã áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; xử phạt Ngô Xuân T (còn gọi là Ngô Trí T; T*) tù chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 20-4-2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo cho người tham gia tố tụng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14-01-2019, Ngô Xuân T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo cho rằng bị kết án oan, với lý do số ma túy bị thu giữ trên xe ô tô ngày 20-4-2018 không phải của bị cáo, mà do các đối tượng chặn xe tắc xi bỏ ma túy vào xe, chụp ảnh; vu khống cho bị cáo phạm tội. Bị cáo phủ nhận các lời khai có tính chất buộc tội của lái xe tắc xi đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa có ý kiến: Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; có đủ căn cứ kết luận bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 996,44 gam Methamphetamine và 350,11 gam Heroine vào ngày 20-4-2018. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo tù chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng; đề nghị không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án và nội dung kháng cáo của bị cáo để xử lý vụ án đúng pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Trong suốt quá trình xử lý vụ án, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng lý do chối tội không thống nhất, có lúc khai số ma túy bị thu giữ là do bị cáo nhặt được khi xe ô tô dừng mua xăng; có lúc khai do bị người khác bỏ ma túy vào xe ô tô nhằm vu khống cho bị cáo. Mặc dù bị cáo không nhận tội nhưng căn cứ vào các lời khai của lái xe ô tô là anh Lê Văn B; các lý do chối tội của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; có đủ căn cứ kết luận vào ngày 20-4-2018, Ngô Xuân T bị bắt quả tang đang có hành vi cất dấu 996,44 gam Methamphetamine và 350,11 gam Heroine trong xe ô tô tắc xi mang từ NA ra H. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, không oan.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; khối lượng các chất ma túy bị cáo tàng trữ là rất lớn, tổng số hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là 1.346,55 gam.

Về nhân thân: Ngoài việc ngày 23-8-2007, bị kết án 05 năm tù (đã được xóa án tích), thì ngày 14-9-2017, bị cáo còn bị kết án 12 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự 1999. Theo quy định tại khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 69 Bộ luật hình sự năm 2015, thì trong trường hợp này bị cáo được coi là xóa án tích. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định bản án kết án bị cáo 12 tháng tù nêu trên chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không chính xác. Dù bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng này nhưng xem xét đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án; mức độ phạm tội và tính chất đặc biệt nghiêm

trọng của vụ án, thì việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[4]. Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật về án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của Ngô Xuân T và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 12/2019/HS-ST ngày 11-01-2019 của Tòa án nhân dân thành phố H như sau:

1. Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; Điều 39; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 69 Bộ luật hình sự; xử phạt Ngô Xuân T (còn có tên gọi là Ngô Trí T, T*) tù chung thân về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù từ ngày 20-4-2018.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí: Ngô Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại H;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- Công an thành phố H;
- Cục T.H.A DS tp. H;
- Trại tạm giam Công an tp H
(02 bản để giao cho bị cáo 01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NTN